

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ xã, phường
đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới

Trong thời gian qua, thực hiện các chủ trương, nghị quyết, kết luận của Trung ương và của các ban, bộ, ngành liên quan về đổi mới tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp theo hướng tinh, gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp ủy, chính quyền trong hệ thống chính trị đã tập trung cao lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sắp xếp, kiện toàn đội ngũ cán bộ cấp cơ sở, cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, bảo đảm các địa phương sau khi sắp xếp, sáp nhập đi vào hoạt động ổn định, thông suốt, không để gián đoạn công việc; vai trò của hệ thống chính trị cấp xã, phường ngày càng được khẳng định. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (gọi chung là *cán bộ*) xã, phường cơ bản được kiện toàn; số lượng, cơ cấu được bố trí hợp lý, ổn định hơn; trình độ chuyên môn, lý luận chính trị từng bước được nâng lên; ý thức trách nhiệm, tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân có chuyển biến tích cực; một số cán bộ phát huy tốt vai trò, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tuy nhiên, điểm nghẽn lớn nhất hiện nay là chất lượng, năng lực đội ngũ cán bộ xã, phường chưa đồng đều; khối lượng công việc lớn, biên chế nơi thiếu, nơi thừa chưa được khắc phục; thiếu cán bộ có chuyên môn sâu về các lĩnh vực như: Khoa học công nghệ, chuyển đổi số, tài chính - kế toán, địa chính, xây dựng, đầu tư công, giáo dục... Một bộ phận cán bộ năng lực thực tiễn còn hạn chế, nhất là trong xử lý các vấn đề mới, khó, phức tạp, liên ngành; tư duy đổi mới, tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm chưa thực sự rõ nét; năng lực quản trị, điều hành, kỹ năng số chưa đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính và chuyển đổi số. Công tác đánh giá cán bộ ở một số nơi còn chưa thực chất; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương có lúc chưa nghiêm. Công tác tư pháp có mặt hạn chế trong giải quyết đơn, thư, khiếu nại, tố cáo, mâu thuẫn ở cơ sở; nhiều vụ việc chưa được giải quyết kịp thời, dẫn đến đơn, thư vượt cấp.

Nguyên nhân chủ yếu của hạn chế nêu trên là do một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa thật sự quyết liệt trong lãnh đạo công tác cán bộ; cơ chế, chế độ, chính sách còn chậm và thiếu đồng bộ, chưa tạo động lực để cán bộ yên tâm công tác; việc đánh giá, quản lý cán bộ chậm đổi mới, chưa gắn chặt với sản phẩm cụ thể, kết quả công việc; việc kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực chưa thường xuyên, chặt chẽ; công tác phát hiện, xử lý hạn chế, vi phạm có lúc chưa kịp thời; một bộ phận cán bộ chưa thích ứng với mô hình tổ chức mới và yêu cầu về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi.

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; đồng thời, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và vận hành tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị cấp xã thông suốt, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn; Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tập trung quán triệt và triển khai thực hiện tốt các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ xã, phường, cụ thể như sau:

I- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

1.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ xã, phường, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý mà hạt nhân là Thường trực Đảng ủy và lãnh đạo HĐND, UBND là nhiệm vụ trọng tâm, chiến lược, là khâu đột phá trong nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của tổ chức đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước ở cơ sở.

1.2. Cán bộ xã, phường phải có năng lực toàn diện, tư duy đổi mới, khả năng xử lý tình huống phát sinh ở cơ sở; kiên quyết không vì số lượng, cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn, lựa chọn đúng người có năng lực thực chất, lấy hiệu quả công việc, sản phẩm cụ thể và sự hài lòng của Nhân dân, doanh nghiệp làm thước đo chủ yếu trong đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ.

1.3. Tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; phòng ngừa sai phạm từ sớm, từ xa; đồng thời, tạo môi trường, cơ chế để cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng và sàng lọc, giữa đào tạo và sử dụng; gắn công tác cán bộ với cải cách hành chính, chuyển đổi số, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý, bảo đảm đồng bộ, liên thông trong toàn hệ thống chính trị.

1.4. Các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ xã, phường phải được cụ thể hóa theo nguyên tắc "6 rõ": Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả; bảo đảm đo lường được, định lượng được, kiểm soát được và điều chỉnh kịp thời, phù hợp trong quá trình thực hiện.

1.5. Phát huy trách nhiệm của các cấp ủy và cả hệ thống chính trị; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ xã, phường trong kỷ nguyên phát triển mới.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng đội ngũ cán bộ xã, phường có phẩm chất chính trị, đạo đức; có tinh thần hành động, kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm, phục vụ, gắn bó mật thiết với Nhân dân; có năng lực thực thi cao, thích ứng nhanh với chuyển đổi số, khả năng xử lý hiệu quả các vấn đề phát triển.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có tư duy, tầm nhìn, năng lực thực thi công vụ, năng lực quản trị tiên tiến; bảo đảm tinh, gọn với số lượng, cơ cấu hợp lý; trong đó, các đồng chí Thường trực Đảng ủy và lãnh đạo HĐND, UBND cấp xã thực sự là hạt nhân lãnh đạo, có tư duy đổi mới, năng lực quản trị địa phương, chủ động, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đủ khả năng để quản lý và lãnh đạo địa phương trong điều kiện mới, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và yêu cầu phát triển của tỉnh.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

(1) Xây dựng đội ngũ cán bộ xã, phường có bản lĩnh chính trị vững vàng, chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương; giảm rõ rệt vi phạm kỷ luật, phần đầu không để xảy ra vi phạm nghiêm trọng.

(2) Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của chính quyền địa phương 02 cấp; trên 90% cán bộ chủ chốt xã, phường có khả năng xử lý hiệu quả các vấn đề phức tạp, phát sinh ở cơ sở.

(3) Phần đầu có cán bộ nữ trong ban thường vụ cấp ủy cấp xã nhiệm kỳ 2025-2030; cán bộ trẻ, cán bộ nữ trong quy hoạch các chức danh chủ chốt cấp xã nhiệm kỳ 2030-2035. Thực hiện luân chuyển, điều động, biệt phái cán bộ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về các lĩnh vực: Khoa học công nghệ, kinh tế, tài chính, giao thông, xây dựng, công nghệ thông tin... để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

(4) Bố trí 100% chức danh bí thư cấp ủy, chủ tịch ủy ban nhân dân, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy, trưởng công an, chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp xã không là người địa phương.

(5) 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý xã, phường được đánh giá và đạt yêu cầu đánh giá bằng kết quả, sản phẩm cụ thể và mức độ hài lòng của Nhân dân; hằng năm, trên 90% cán bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 100% cán bộ bị đánh giá không đạt yêu cầu được thay thế kịp thời và không bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý có năng lực yếu, uy tín thấp.

(6) 100% cán bộ sử dụng thành thạo các nền tảng số trong công việc; từng bước quản lý, đánh giá cán bộ trên nền tảng dữ liệu số, số hóa trong quản lý hồ sơ cán bộ, tăng cường làm việc trên môi trường mạng. 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý ứng dụng công nghệ thông tin để lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hằng ngày.

(7) 100% cán bộ đương chức và quy hoạch các chức danh chủ chốt xã, phường được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức lãnh đạo, quản lý, kỹ năng theo vị trí việc làm để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

(8) Phần đầu mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính đạt 100% vào năm 2030; giảm tối đa tình trạng hồ sơ chậm, việc tồn đọng, đơn, thư khiếu kiện kéo dài, vượt cấp.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nâng cao bản lĩnh chính trị, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống và tăng cường đoàn kết nội bộ trong đội ngũ cán bộ

Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ, gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kiên quyết đấu tranh chống mọi âm mưu xuyên tạc, phá hoại của các thế lực thù địch; không hoang mang, dao động trước những diễn biến phức tạp của tình hình chính trị khu vực và thế giới...

Thực hiện nghiêm túc các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên và những điều đảng viên, công chức, viên chức không được làm. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã phải thật sự nêu gương về phẩm chất đạo đức, lối sống, tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, cải tiến phương pháp làm việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc...

Chú trọng rèn luyện tinh thần đoàn kết, thái độ của cán bộ cấp xã khi phục vụ Nhân dân, theo phương châm “ba xin - ba luôn” (*xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn; luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn giúp đỡ*); đồng thời nâng cao chất lượng hoạt động công vụ của đội ngũ cán bộ cấp xã theo hướng chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả.

Thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm điểm, tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết, Kết luận Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng để thường xuyên rèn luyện, giáo dục đội ngũ cán bộ cấp xã, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt luôn đoàn kết, có phong cách làm việc khoa học, sâu sát cơ sở “*trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với Nhân dân*”.

2. Đổi mới tư duy, cách làm, khắc phục có kết quả những yếu kém ở từng khâu trong công tác cán bộ

Với phương châm: Đánh giá cán bộ là tiền đề quan trọng; quy hoạch cán bộ là nền tảng; đào tạo, bồi dưỡng và luân chuyển cán bộ là khâu đột phá; bảo vệ chính trị nội bộ là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên; lựa chọn, bố trí, sử dụng cán bộ là khâu then chốt. Cụ thể:

2.1. Chuẩn hóa năng lực và hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh

Chuẩn hóa cán bộ theo chức năng mới của chính quyền địa phương 2 cấp; xây dựng, hoàn thiện khung năng lực cán bộ theo vị trí việc làm, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, làm căn cứ cho tuyển dụng, đào tạo, đánh giá và bố trí, sử dụng cán bộ.

Xây dựng, hoàn thiện khung năng lực riêng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã, tập trung vào các năng lực cốt lõi bao gồm: Phẩm chất chính trị, đạo đức, tinh thần phục vụ Nhân dân; năng lực thực thi công vụ; năng lực phát triển, thích ứng với yêu cầu mới (*tư duy chiến lược, chuyển đổi số, huy động nguồn lực, phối hợp liên ngành, xử lý tình huống phức tạp*).

Rà soát, hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh theo hướng cụ thể, định lượng, sát thực tiễn; khắc phục tình trạng hình thức, chung chung; bảo đảm “*đúng chuẩn mới bố trí, không vì thiếu người mà hạ thấp tiêu chuẩn*”.

2.2. Đổi mới công tác tuyển chọn, bố trí và sử dụng cán bộ

Thực hiện việc tuyển chọn cán bộ theo hướng công khai, minh bạch, cạnh tranh; lựa chọn người có phẩm chất, năng lực thực chất; khắc phục triệt để tình trạng hình thức, cục bộ.

Bố trí, sử dụng cán bộ theo nguyên tắc “*đúng người-đúng việc-đúng địa bàn*”, gắn với yêu cầu nhiệm vụ và đặc thù từng địa phương; phát huy tối đa sở trường, năng lực của từng cán bộ. Chủ động rà soát, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, khắc phục tình trạng chông chéo chức năng, thừa người quen việc cũ nhưng thiếu người làm việc mới.

Thực hiện luân chuyển, điều động cán bộ một cách chủ động, có kế hoạch, gắn với mục tiêu đào tạo, rèn luyện, sàng lọc và sử dụng cán bộ lâu dài. Tăng cường luân chuyển trong nội bộ xã, phường; luân chuyển ngang giữa các xã, phường bảo đảm trình độ chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp với vị trí việc làm; điều động, biệt phái cán bộ có năng lực từ cấp tỉnh về cơ sở, nhất là địa bàn khó khăn, phức tạp. Chủ động đưa cán bộ trẻ, cán bộ trong quy hoạch về cơ sở để rèn luyện; mạnh dạn giao việc khó, việc mới, việc phức tạp để thử thách; lấy kết quả thực tiễn làm căn cứ đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ.

Đổi mới mạnh mẽ việc lựa chọn, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã theo hướng thực chất; ưu tiên lựa chọn cán bộ có năng lực nổi trội, đã được rèn luyện qua thực tiễn; thực hiện luân chuyển, điều động có mục tiêu để đào tạo, thử thách đội ngũ Thường trực Đảng ủy và lãnh đạo HĐND, UBND cấp xã.

Áp dụng cơ chế thử thách có thời hạn đối với một số chức danh lãnh đạo, quản lý. Kiên quyết sàng lọc, thay thế những cán bộ năng lực yếu, uy tín thấp, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; thực hiện thường xuyên, liên tục, không chờ hết nhiệm kỳ.

2.3. Hoàn thiện cơ chế đánh giá cán bộ bằng kết quả đầu ra, sản phẩm cụ thể và sự hài lòng của người dân

Thực hiện việc đánh giá cán bộ từ định tính sang đánh giá bằng sản phẩm đầu ra, kết quả thực hiện nhiệm vụ và dữ liệu số; lấy hiệu quả công việc, mức độ hoàn thành nhiệm vụ và sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo chủ yếu.

Xây dựng hệ thống đánh giá cán bộ theo hướng đa chiều, định lượng hóa phù hợp với từng chức danh; tập trung đánh giá cán bộ theo bốn nhóm chỉ số: (1) Kết quả thực hiện nhiệm vụ; (2) Chất lượng phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp; (3) Năng lực phối hợp, tổ chức thực hiện; (4) Kỷ luật, kỷ cương, liêm chính công vụ.

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá hằng quý, lấy kết quả đánh giá quý làm cơ sở đánh giá cuối năm. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã, việc đánh giá phải căn cứ chủ yếu vào kết quả lãnh đạo, điều hành, mức độ hoàn thành nhiệm vụ

chính trị của địa phương, năng lực xử lý các vấn đề phức tạp và mức độ hài lòng của Nhân dân.

Ứng dụng công nghệ số trong theo dõi, đánh giá cán bộ; từng bước xây dựng hồ sơ đánh giá điện tử; công khai kết quả đánh giá trong nội bộ, gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Lấy kết quả đánh giá làm căn cứ trực tiếp cho bố trí, sử dụng, quy hoạch, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật và sàng lọc cán bộ.

2.4. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng

Thực hiện quy hoạch cán bộ theo phương châm “động” và “mở”, bảo đảm tầm nhìn dài hạn, tính kế thừa, phát triển và chủ động nguồn cán bộ; gắn chặt quy hoạch với đánh giá, đào tạo, luân chuyển và sử dụng cán bộ.

Đổi mới mạnh mẽ công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo hướng thiết thực, hiệu quả, sát yêu cầu thực tiễn; chuyển từ trang bị kiến thức sang phát triển năng lực thực thi công vụ, năng lực xử lý tình huống, năng lực quản trị địa phương.

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh, theo vấn đề, theo địa bàn; tăng cường kèm cặp, cầm tay chỉ việc, hỗ trợ tại chỗ giữa cán bộ có kinh nghiệm và cán bộ trẻ; chú trọng đào tạo qua thực tiễn. Tập trung bồi dưỡng các nội dung thiết yếu như: Kỹ năng phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp, quản trị kinh tế - xã hội ở cơ sở; chuyển đổi số; quản trị rủi ro xã hội; kỹ năng truyền thông chính sách và phối hợp liên ngành. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã theo chức danh; nâng cao các nội dung về kỹ năng lãnh đạo, điều hành, quản trị địa phương, quản lý phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số và xử lý tình huống thực tiễn.

2.5. Siết chặt kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, phòng ngừa vi phạm từ sớm, từ xa

Tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong toàn bộ các khâu của công tác cán bộ; bảo đảm thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy định của Đảng; không để xảy ra tiêu cực, lợi ích nhóm trong công tác cán bộ.

Tập trung kiểm soát chặt chẽ các khâu dễ phát sinh tiêu cực như: Đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, thi đua, khen thưởng. Công khai tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình nhân sự; đẩy mạnh số hóa hồ sơ cán bộ, xây dựng hồ sơ công vụ điện tử; tăng cường minh bạch, trách nhiệm giải trình. Thiết lập cơ chế tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh; bảo vệ người phản ánh đúng; thực hiện kiểm tra chéo định kỳ,...

Chủ động phòng ngừa vi phạm từ sớm, từ xa; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý; kiên quyết hủy bỏ, thu hồi các quyết định sai phạm; không có “vùng cấm”, không có ngoại lệ.

Xác định công tác bảo vệ chính trị nội bộ là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên; là nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng, liên quan đến sự sống còn của Đảng, sự tồn vong của chế độ; cán bộ được cử đi đào tạo ở nước ngoài,

quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử và làm việc ở cơ quan, bộ phận trọng yếu, cơ mật phải được cấp ủy có thẩm quyền kết luận về tiêu chuẩn chính trị.

2.6. Tạo cơ chế, động lực để cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung

Thực hiện hiệu quả chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; phân định rõ giữa sáng tạo đúng quy định với làm ẩu, làm tắt hoặc lợi dụng sáng tạo để vi phạm.

Xây dựng môi trường làm việc dân chủ, minh bạch, đề cao trách nhiệm cá nhân; khắc phục tâm lý sợ sai, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

Thiết lập danh mục nhiệm vụ khó, việc mới cần tập trung chỉ đạo; cơ chế xin ý kiến nhanh đối với các tình huống phát sinh; kịp thời ghi nhận, đánh giá và biểu dương cán bộ có sáng kiến, dám chịu trách nhiệm, xử lý hiệu quả các vấn đề phức tạp, tồn đọng kéo dài.

2.7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số gắn với công tác cán bộ

Đổi mới căn bản quy trình công vụ theo hướng số hóa, chuẩn hóa, minh bạch; bảo đảm “*một việc - một đầu mối - một quy trình điện tử xuyên suốt*”. Triển khai đồng bộ các nền tảng số dùng chung; bảo đảm liên thông, tích hợp, chia sẻ dữ liệu; chuyển mạnh sang môi trường làm việc số, điều hành dựa trên dữ liệu; sử dụng dữ liệu, nâng cao tốc độ xử lý công việc, tính minh bạch và khả năng phối hợp liên thông để phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn.

Số hóa, quản lý cán bộ bằng hồ sơ điện tử (*toàn bộ hồ sơ cán bộ, quá trình công tác, đào tạo, đánh giá, thiết lập hệ thống theo dõi, cảnh báo mức độ đáp ứng tiêu chuẩn vị trí việc làm*). Nâng cao kỹ năng số trong thực thi công vụ (*văn bản điện tử, dịch vụ công, họp trực tuyến, khai thác cơ sở dữ liệu, bảo mật thông tin...*).

Gắn công tác cán bộ với chuyển đổi số, cán bộ cần đủ năng lực để làm việc trong môi trường số. Lấy kết quả cải cách hành chính, chuyển đổi số và mức độ hài lòng của Nhân dân làm tiêu chí bắt buộc trong đánh giá, xếp loại, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ; kiên quyết thay thế cán bộ trì trệ, không đáp ứng yêu cầu.

2.8. Thu hút, bố trí cán bộ và có cơ chế chính sách phù hợp với đặc thù vùng, địa bàn

Thực hiện thống nhất các nguyên tắc, tiêu chuẩn, quy định của Trung ương về công tác cán bộ; đồng thời, vận dụng linh hoạt, phù hợp với đặc điểm, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ của từng địa bàn trong tỉnh; gắn chính sách cán bộ với mức độ khó khăn, áp lực công việc và kết quả thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm thu hút, sử dụng, phát triển đội ngũ cán bộ cấp xã, phường một cách hiệu quả, bền vững.

Đối với khu vực đô thị (phường): Thực hiện cơ chế thu hút cán bộ có trình độ cao, chuyên môn sâu về quản lý đô thị, quy hoạch, công nghệ thông tin, chuyển đổi số; có chính sách hỗ trợ ban đầu phù hợp đối với các vị trí cần thu hút. Bố trí, sử

dụng cán bộ theo hướng chuyên môn hóa cao; thí điểm giao quyền chủ động, linh hoạt hơn cho người đứng đầu trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ và quản lý cán bộ.

Đối với khu vực nông thôn (xã đồng bằng): Ưu tiên thu hút, bố trí cán bộ có năng lực trong các lĩnh vực phát triển kinh tế nông thôn, quản lý đất đai, xây dựng cơ bản, tổ chức sản xuất và liên kết chuỗi giá trị. Khuyến khích, tạo điều kiện thu hút người địa phương có trình độ chuyên môn, có tâm huyết về công tác tại cơ sở. Tăng cường luân chuyển cán bộ giữa các xã để nâng cao năng lực thực tiễn, chia sẻ kinh nghiệm. Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng theo hướng thực tiễn, gắn với yêu cầu phát triển kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới.

Đối với miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số: Thực hiện chính sách ưu đãi phù hợp về phụ cấp, hỗ trợ điều kiện làm việc, nhà ở, đi lại nhằm thu hút và giữ chân cán bộ có năng lực công tác lâu dài. Tăng cường điều động, biệt phái cán bộ từ cấp tỉnh về cơ sở. Bố trí cán bộ có năng lực dân vận, am hiểu địa bàn; giao nhiệm vụ gắn với mục tiêu ổn định xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, giảm nghèo bền vững. Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm đối với cán bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ tại địa bàn khó khăn; coi đây là tiêu chí quan trọng trong đánh giá, sử dụng và bổ nhiệm cán bộ.

3. Nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ

Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ chủ chốt cấp ủy về triển khai thực hiện văn bản của Đảng, nhất là trên một số nội dung: Tổ chức nghiên cứu, quán triệt đầy đủ, sâu sắc, phù hợp với các đối tượng; xây dựng chương trình hành động thực hiện sát với thực tế địa phương, chỉ ra các nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, phù hợp. Cấp ủy đổi mới phương thức lãnh đạo đối với chính quyền, mặt trận Tổ quốc và đoàn thể, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, không lấn sân, bao biện, làm thay...

Nâng cao năng lực của cán bộ chủ chốt HĐND trong tổ chức hoạt động của HĐND theo đúng luật; nâng cao chất lượng các kỳ họp; thực hiện chức năng “quyết định và giám sát, khảo sát” đối với chính quyền.

Nâng cao năng lực quản lý, điều hành hoạt động chính quyền của cán bộ chủ chốt UBND, giải quyết tốt các vấn đề phát sinh theo đúng luật pháp; nhất là trên một số lĩnh vực trọng tâm, bức xúc hiện nay ở cơ sở như: Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội; quản lý đất đai, tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý, điều hành các chương trình, dự án; thực hiện các chính sách xã hội; giải quyết đơn, thư khiếu nại tố cáo của công dân, các vụ việc mâu thuẫn phát sinh ở cơ sở; giữ gìn an ninh, trật tự, xây dựng quốc phòng, quân sự địa phương; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực...

Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện qui chế làm việc của các tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là qui chế của cấp ủy, HĐND, UBND, bảo đảm làm rõ trách nhiệm cá nhân của cán bộ chủ chốt trong lãnh đạo, điều hành, giải quyết công

việc; xây dựng chế độ phối hợp công tác đồng bộ, chặt chẽ giữa các cấp ủy, tổ chức, các chức danh lãnh đạo.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát của cấp ủy; phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phát huy vai trò giám sát, phản biện, góp ý của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội

Tăng cường kiểm tra đột xuất, kiểm tra chuyên đề, tập trung vào những vị trí quan trọng, lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra vi phạm, tình trạng “tham nhũng vặt” và kiểm tra, giám sát người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã trong việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Kịp thời phát hiện, uốn nắn những thiếu sót; kiên quyết thay thế những cán bộ chủ chốt năng lực yếu, vi phạm khuyết điểm và không còn tín nhiệm trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Những cán bộ chủ chốt có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí, tiêu cực mặc dù chưa có kết luận nhưng uy tín đã giảm sút, cấp ủy nhất thiết phải bố trí làm công việc khác cho phù hợp. Xử lý nghiêm túc trách nhiệm người đứng đầu địa phương để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Nâng cao chất lượng công tác nội chính, tư pháp nhằm kịp thời giải quyết tốt việc xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo, vụ việc mâu thuẫn, bức xúc ở cơ sở.

Kết hợp kế hoạch kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra của Nhà nước đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã. Phát huy vai trò giám sát, phản biện, góp ý của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đối với đội ngũ cán bộ chủ chốt, công chức, viên chức cấp xã trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và thực thi công vụ, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ.

Phát huy đầy đủ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong giám sát, phản biện xã hội đối với công tác cán bộ. Mặt trận Tổ quốc hằng năm tổ chức thực hiện tốt việc lấy phiếu tín nhiệm các chức danh chủ chốt do HĐND cơ sở bầu; chú trọng xác định phạm vi, đối tượng lấy ý kiến phù hợp để bảo đảm kết quả phản ánh đúng thực chất. Phối hợp với các đoàn thể Nhân dân, tham mưu thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; tích cực tham gia đóng góp ý kiến phê bình và tạo điều kiện để Nhân dân tham gia góp ý phê bình cán bộ chủ chốt.

Gắn kết quả kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội với công tác cán bộ; kiên quyết không bố trí, sử dụng cán bộ có uy tín thấp, nhiều phản ánh tiêu cực. Tạo điều kiện thuận lợi, bảo vệ người tham gia giám sát, phản ánh; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thực chất.

5. Sắp xếp bộ máy, kiện toàn đội ngũ cán bộ và tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, điều kiện làm việc tạo điều kiện cho cán bộ thực hiện nhiệm vụ

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương và các bộ, ngành liên quan; bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị bảo đảm đủ số lượng, tinh gọn, phù hợp với phân loại hành chính cấp xã (như: Khối Đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm

vụ); đồng thời, kiện toàn bộ sung đủ số lượng phó chủ tịch UBND cấp xã bảo đảm theo quy định.

Tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức xã, phường. Chấn chỉnh, nâng cao năng lực, trình độ, ý thức, thái độ, tinh thần trách nhiệm và chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tạo điều kiện cho các đồng chí lãnh đạo chủ chốt thực hiện tốt nhiệm vụ.

Quan tâm xây dựng chính sách hỗ trợ cho cán bộ các phòng, ban, ngành tỉnh luân chuyển, điều động xuống giữ các cương vị chủ chốt ở các xã, phường (*thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh; gồm hỗ trợ lần đầu và công tác phí hằng tháng*).

Quy hoạch, bố trí hợp lý đầu tư xây dựng trụ sở làm việc của các xã, phường (*trong đó có Quân sự, Công an*), nhất là các xã miền núi, vùng cao. Tăng cường trang thiết bị, các phương tiện làm việc thiết yếu, cần thiết; quy trình công vụ theo hướng môi trường làm việc số, điều hành dựa trên dữ liệu, nâng cao tốc độ xử lý công việc bảo đảm liên thông, tích hợp, chia sẻ dữ liệu để phục vụ hoạt động của hệ thống chính trị, người dân, doanh nghiệp tốt hơn.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy các xã, phường có trách nhiệm quán triệt Nghị quyết này đến cán bộ, đảng viên; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, hoàn thành chậm nhất trong **tháng 6/2026**. Hằng năm, đánh giá, rút kinh nghiệm, kịp thời đề xuất, bổ sung các giải pháp để thực hiện có hiệu quả. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy chịu trách nhiệm trực tiếp theo dõi, chỉ đạo việc thực hiện Nghị quyết tại địa phương, đơn vị được phân công, phụ trách.

2. Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền các nội dung của Nghị quyết; cụ thể hóa, triển khai các nội dung Nghị quyết bảo đảm phù hợp, hiệu quả; trong đó, tập trung triển khai, cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ về xây dựng đội ngũ cán bộ chính quyền cấp xã; nghiên cứu, ban hành hoặc trình HĐND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách về thu hút, sử dụng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cấp xã phù hợp với từng địa bàn (*đô thị, nông thôn, miền núi*); chỉ đạo sắp xếp tổ chức bộ máy khối chính quyền và đầu tư xây dựng trụ sở làm việc (*đảng ủy - chính quyền, quân sự, công an*), bố trí trang thiết bị, các phương tiện làm việc thiết yếu, cần thiết của các xã, phường.

3. Đảng ủy HĐND tỉnh lãnh đạo HĐND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng, căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tiễn của tỉnh, nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách về thu hút, sử dụng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cấp xã.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Báo và phát thanh, truyền hình Bắc Ninh và các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường quán triệt, tuyên truyền về nội dung, kết quả việc triển khai thực hiện Nghị quyết nhằm tạo sự thống nhất nhận thức, đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kịp thời phản ánh cách làm

hay, nêu gương những điển hình tiên tiến trong công tác xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cấp xã.

5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tăng cường kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết theo thẩm quyền; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm từ sớm, từ xa và xử lý vi phạm (nếu có).

6. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc tỉnh chỉ đạo tham mưu thực hiện; đồng thời, phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp dưới đầy mạnh giám sát, phản biện xã hội, tích cực tham gia góp ý xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cấp xã.

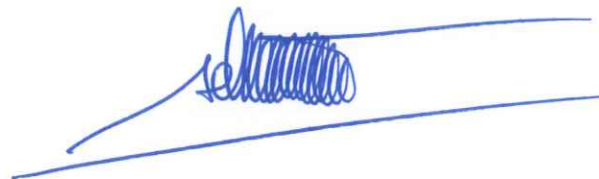
7. Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ có trách nhiệm tham mưu, phối hợp xây dựng và thực hiện các đề án, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nói chung và cán bộ cấp xã nói riêng phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cụ thể hóa Nghị quyết; xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết phù hợp theo chức năng, nhiệm vụ; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện; định kỳ hằng năm tổng hợp tình hình, báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tham mưu sơ kết việc thực hiện Nghị quyết vào quý II/2028; tổng kết việc thực hiện Nghị quyết vào quý II/2030.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng (báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
- Các cơ quan, sở, ban, ngành tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Hồng Thái